

# GS VŨ QUỐC THỨC : THƯỢNG THỌ BÁCH TUẾ

GS. Lê Đình Thông

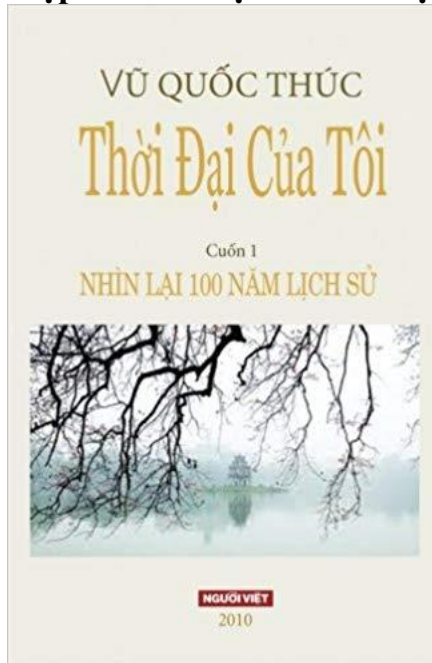


Chúng tôi đến thăm GS Vũ Quốc Thức vào cuối tháng giêng âm lịch ở Nanterre. GS Thức cho biết vào mùa thu năm nay sẽ mừng thọ bách tuế. Theo thống kê, các bậc bách niên (centenaire) chiếm tỷ lệ 0,03% trên tổng số dân Pháp, trong đó 84% là phụ

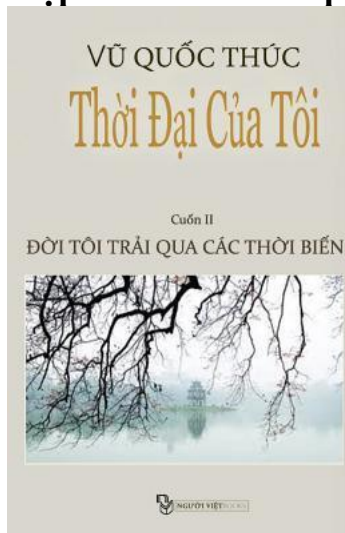
nữ. Như vậy, trăm tuổi của GS Thúc thật là phước đức trời cho, không phải ai cũng có được.

Năm tháng chỉ làm cho tâm thân mỗi mòn, ngược lại sự minh mẫn, tinh anh vẫn tràn đầy. Giọng nói của thầy sang sảng, như ngày xưa trên bục giảng đại học. Thầy nói :“Tôi có may mắn được chứng kiến các các thời kỳ hưng vong của quốc sử hiện đại.” Thầy bùi ngùi nhớ lại cuốn hồi ký **“Thời Đại Của Tôi”** :

**- tập 1 : Nhìn lại 100 năm lịch sử.**



**- tập 2 : Đời tôi trải qua các thời biến.**



Sau đó, thầy ngâm nga bài cổ thi của Phạm Mạnh Doanh :  
Diễm diễm hồ quang biểu lý khai

Mông lung xuân sắc thượng cao đài  
Yên ba tình nhập Kim Liên tự  
Bồ tảo hàn sâm phượng chủy đôi  
Kích mộc hà nhân ca bạch thạch  
Bằng lan hữu tửu trữ thanh mai  
Bách niên vãng sự thành trừ chương  
Thân thể mang mang thủ trọng hồi.

Bài thơ này tác giả sáng tác đã lâu, không mấy ai biết, vậy mà thầy đọc rành rọt từng câu từng chữ, không một chút ngập ngừng. Tôi xin chép lại như sau, kèm theo là bản lược dịch :

眇眇湖光俵里開

矇矇春色上高臺

煙波情入金蓮寺

蒲藻寒參鳳嘴追

擊木何人歌帛祏

憑欄有酒佇青梅

百年往事成惆悵

身世茫茫守重回

Bản dịch quốc ngữ :

Ánh sáng ven hồ tỏa khắp nơi  
Mùa xuân thấp thoáng cuối chân trời  
Sương mù sóng phủ Kim Sơn tự  
Mải miết rong rêu phượng rã rời  
Mấy ai còn gõ bài thanh bạch  
Hiên nhà nhấp rượu ngóng cành mai  
Đau buồn sách vở không người chép  
Ngoảnh lại mai sau tiếc nuôi hoài.

Câu thơ “bằng lan hữu tửu trữ thanh mai” của Phạm Mạnh Doanh khiến ta nhớ đến “Xuân Cảnh” (春景) của vua Trần Nhân Tông :

客來不問人間事，

共倚欄杆看翠微。

Khách lai bất vấn nhân gian sự，

Cộng ý lan can khán thúy vi.

Xin tạm dịch :

Bạn đến thăm nhà không nói chuyện

Lan can ngắm nghĩa núi non xanh.

Thầy Thúc cho biết hai câu kết trong bài Vô Đề của Phạm Mạnh Doanh:

Bách niên vãng sự thành trừ chướng

Thân thể mang mang thủ trọng hồi

đã thúc giục thầy viết hồi ký, ghi chép “bách niên vãng sự” (chuyện trăm năm đã qua), để mai này các nhà viết sử tham khảo.

Trong số các “bách niên vãng sự” có Phúc trình Vũ Quốc Thúc - Staley (1961) và Kế hoạch kinh tế hậu chiến, GS Thúc cùng với kinh tế gia Lilienthal hình thành năm 1968. Trọng tâm của kế hoạch gồm công tác khai hoang và điện khí hóa đồng bằng sông Cửu Long.

GS Thúc thuật lại trong hội nghị thượng đỉnh ngày 20/03/1967 tại đảo Guam, GS Thúc có trong phái đoàn VNCH do trung tướng Nguyễn Văn Thiệu, chủ tịch Ủy ban Lãnh đạo Quốc gia và thiếu tướng Nguyễn Cao Kỳ, chủ tịch Ủy ban Hành pháp Trung ương cầm đầu. Trong cuộc họp, tổng thống Hoa Kỳ Lyndon Johnson ngồi trong chiếc ghế bành đầu bàn hình bầu dục ; phái đoàn Việt Nam ngồi chung quanh. Tổng thống Johnson yêu cầu GS Thúc trình bày về kế hoạch hậu chiến (The Post War Plan). Điều này cho thấy ngay từ năm 1967, Hoa Kỳ đã chuẩn bị kết thúc chiến tranh. Mặt khác, tổng thống Johnson đặt nhẹ khả năng của các tướng lãnh, coi trọng ý kiến của bậc thức giả.

GS Thúc còn đọc thêm một bài thơ chữ Hán khác, do cụ Chu Tháp Hy là ông ngoại giáo sư sáng tác. Cũng vẫn bằng một giọng diễn ngâm trầm hùng, gợi nhớ lại thuở xa xưa của “bách niên vãng sự” :

**Tân hưng tuế tự trùng phùng Mão**

**Minh thịnh hoàn tư chấp tải tiền**

**Khoa lục dĩ thành diêu miểu chủ**

**Quốc ân tăng bái lộc minh duyên**

**Trùng tâm hảo mộng không trần tích**

**Độc đối xuân phong ức thiếu niên**

**Đồng bằng tính danh kim tử tại**

**Xương mang hồi thủ tư du nhiên.**

Cụ Lan Đình là thân phụ GS Thúc đã dịch sang thơ quốc ngữ như sau :

**Gặp khoa Kỷ Mão nữa là hai**

**Nhớ lại năm xưa sớm trở tài**

**Bảng hổ đã thành pho chủ bở  
Tiệc hươu từng đội chút ơn rơi  
Trông xuân nhớ lại khi còn trẻ  
Ngắm cảnh tìm đâu việc đã rồi  
Những bạn đồng khoa còn có mấy  
Đoái trông non nước ngán cho đời..**



Ngày tết Kỷ Hợi đã qua rồi. Mùa xuân bên Pháp bắt đầu ngày 20/03/2019. Trông xuân nhớ lại khi còn trẻ. Tuy là một nhà tây học, GS Thúc thông thạo chữ Hán là nhờ thừa hưởng khoa cử cựu trào của hai họ nội ngoại.

Sau khi cáo biệt ra về, ngoài đường mưa lâm râm, chưa phải là mưa xuân nhưng cũng không còn sương tuyết của mùa đông xứ người.

**GS.Lê Đình Thông**